



Đầu năm 2007, trong thời gian nằm bệnh viện, tôi nhận được tin buồn muộn màng về anh bạn, cùng làng, cùng lứa tuổi với tôi, đã trở nên nổi bật ở huyện Tân Hoàng, tỉnh Đồng Tháp. Đó là anh Văn Phú Nhuận. Viết văn, làm thơ, anh ký bút danh Bạch Linh.

Trước năm 1945, làng Trung Phước của chúng tôi ở phía Tây huyện Quế Sơn tỉnh Quảng Nam có sáu phái (đón về như là p, thôn) là phái Thọ, phái Hộ, phái Thọ, phái Trung, phái Trà Viên và phái Giáp Nam. Nhà anh Văn Phú Nhuận ở phái Giáp Nam, phái bên trái quan sát theo hướng nhìn Trung Phước vào đèo Le, giáp ranh với xã Quế Lâm ngày nay \*.

Anh Văn Phú Nhuận chỉ có hai anh em, người em trai của anh là Văn Ngọc Hoàng. Hai anh em mồ côi cha rất sớm. Thân mẫu của hai anh, được người làng gọi là bà giáo Nhuận theo lối lấy tên con trai để đặt cho người mẹ, cách kính trọng, thu xếp thành phần trung nông, lo thuê ruộng, nuôi hai con ăn học nên người.

Trong những đứa trẻ tôi nhớ về người bạn quê xa xưa qua đời nói trên nên đem lên thời gian thi sĩ Bùi Giáng chôn cất quê chúng tôi. Nơi Bùi thi sĩ ngày ngày thả dê là ruộng dưới cây lúp xúp, mặt chỉ nhìn thấy dãy núi Chúa và núi Hòn Tàu. Ruộng dưới này ở ngay phía sau nhà hai anh Phú Nhuận và Ngọc Hoàng.

Thời gian này là trước năm 1951 và mấy tháng đầu năm 1952. Thi sĩ Bùi Giáng chỉ chôn cất dê trong vòng một năm rồi thôi mà thôi.

Những người trong chúng ta có biết, nơi sinh của Bùi Giáng là làng Vĩnh Trinh thuộc huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam, nhưng thân phận của thi sĩ là cậu Cẩu Tý có nhà cửa, vườn cây và nhà trồng dâu bắp bên sông tại Trung Phước huyện Quế Sơn. Bùi thi sĩ thành hôn hồi đầu năm 1945 rồi đôi vợ chồng trở lên Trung Phước ở với gia đình.



bom, bìn phá ác liệt vùng t do cù a ta. Xã tôi, nh t là khu vực ch Trung Ph c, phải ch u vô s l n máy bay gi c trút bom, bìn phá, có c bom napalm (xăng đ c). Xóm c C u Tý (thân ph anh Bùi Giáng) nhà cù a khang trang, v n xanh t t nh t đ a ph ng, l i g n ch , nên th ng b máy bay gi c oanh kích nhi u h n các n i khác.

Thi sĩ Bùi Giáng có cái "t t" ch t ng i là không bao gi ch u vào h m trú n đ tránh bom đ n cù a máy bay gi c. Khi nghe ti ng k ng báo đ ng vang lên t gò Đ n, m i ng i v i ch y ra kh i nhà và xu ng h m, ch riêng anh Sáu Giáng c đ ng n i góc sân đ ... coi. Anh theo dõi ho t đ ng cù a máy bay gi c và tùy t ng lúc mà la l n cho m i ng i trong h m nghe:

- Nó th bom. Hai qu ... bìn qu ...

- Nó chúí... bìn.

- Xóm ch có nhà cháy! (...)

C C u Tý và m i ng i c n anh v chuy n không n p h m thì thi sĩ cù a chúng ta l i c i và gi i thích m t cách r t... Bùi Giáng: "nó th bom, nó bìn ch c chi đã trúng, l trúng ch c chi đã ch t?".

Th y nguy hi m quá nên sau cái T t năm Tân Mão 1951, c C u Tý mua b y dê năm con v a l n v a nh cho "Bán Giúi" cù a c làm công vi c chăn dê. C thuê ng i vào thôn Giáp Nam làm cái chu ng dê thô s bên mé đ i sau nhà bà giáo Nh n nh đã nói trên. Sáng th t s m, Bùi thi sĩ mang theo c m gói b ng mo cau và ng tre đ ng n c chề, vào đ y m cù a chu ng lừa b y dê lên đ i cho chúng ăn lá cây. Ch dê ng i hay n m trên c d i bóng mát cù a m t lùm sim già. Anh nhìn tr i, ng m núi, ngâm nga th cù a các nhà th n i ti ng. Tôi ch a bao gi nghe anh ngâm hay đ c th cù a anh, l i càng không bao gi nói v thân th mình v i b t cù a i. Đi u này anh gi cho đ n cu i đ i:



[\(Văn hóa Phật giáo\)](#)